

Bản án số: 82/2024/HSST
Ngày: 30/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thanh Thảo.
2. Bà Ngô Thị Út Hậu.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Hiền – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhũ và bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2024/TLST-HS ngày 13/9/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HS ngày 16/9/2024 với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lưu Xuân C**, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1993.

Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi cư trú: Ấp 8, xã Thới Hưng, huyện CD, T phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 02/12; Họ và tên cha: Lưu Văn T, sinh năm 1953 (còn sống); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Th (chết); Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con một trong gia đình; Họ tên vợ: Neang Soc N, sinh năm 1995; Con: 02 người (lớn sinh năm 2013 nhỏ sinh năm 2016).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 4 năm 2024 và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Văn Ch**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1998.

Giới tính: Nam; Nơi sinh: An Giang

Nơi cư trú: Khóm LC, phường LC, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1966 (còn sống); Họ và tên mẹ: Phạm Thị E, sinh năm 1971 (còn sống); Anh, chị, em ruột: Có 02 người (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2009); Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 4 năm 2024 và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn, T phố Cần Thơ.

3/ Họ và tên: **Lê Quốc A**, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2001

Giới tính: Nam; Nơi sinh: TP Hồ Chí Minh

Nơi cư trú: Số 1/22 đường LVC, phường 15, quận 8, T phố Hồ Chí Minh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Họ và tên cha: Phạm Văn M, sinh năm 1970 (chết); Họ và tên mẹ: Lê Thị Ln, sinh năm 1961 (chết); Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con một trong gia đình; Họ tên vợ, con: Chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 4 năm 2024 và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

(Bị cáo có mặt tại toà)

Bị hại: **Công ty CP thương mại BH XA.**

Có đại diện uỷ quyền **Nguyễn Hồng Kh**, sinh ngày 10/7/1996 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp M Thới 1, xã M Hoà, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Trần Thị Kim Ln**, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Thới Hoà C, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, T phố Cần Thơ.

2/ **Nguyễn Quốc DY**, sinh năm 2006 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Thới Hoà C, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, T phố Cần Thơ.

3/ **Đào Vạn Tg**, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 8, ấp 3, xã Xuối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

4/ **Nguyễn Thị Kim CG**, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 5, ấp Phước Lợi 1, xã SD, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

5/ **Nguyễn Hồng Pg**, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phước Lợi 1, xã SD, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Xuân C với Nguyễn Văn Ch, Lê Quốc A và Nguyễn Văn Hợp là bạn bè quen biết với nhau ngoài xã hội. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 3 năm 2024 đến tháng 4 năm 2024 Lưu Xuân C, Nguyễn Văn Ch, Lê Quốc A và Nguyễn Văn Hợp đã thực hiện các trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có trên địa bàn quận Ô Môn, T phố Cần Thơ cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng cuối tháng 3 năm 2024 Lưu Xuân C, Lê Quốc A đi về nhà Nguyễn Văn Hợp tại ấp Thới Hoà C, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, T phố Cần Thơ với mục đích làm giấy tờ đất và thăm người thân. Do thường đi qua lại trên địa bàn quận Ô Môn nên C quan sát thấy các cửa hàng BH xA trên địa bàn quận Ô Môn vào buổi tối khóa cửa ngoài, không người trông coi nên C nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Sau đó, C điện thoại Zalo rủ Nguyễn Văn Ch đi trộm cắp tài sản thì Ch đồng ý. Đến ngày 30 tháng 3 năm 2024 C cùng với Ch thống nhất đến cửa hàng BH xA số 27, địa chỉ số 1094-1096-1098, Quốc lộ 91, khu vực 4, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, T phố Cần Thơ để lấy trộm, trước khi đi C kêu Ch chuẩn bị cây kìm cộng lực rồi C điều khiển xe mô tô từ tỉnh Tây Ninh về quận Ô Môn, T phố Cần Thơ. Đến rạng sáng ngày 31 tháng 3 năm 2024, Ch mang theo cây kìm cộng lực từ tỉnh Tây Ninh về gặp C tại nhà Nguyễn Văn Hợp. Do sợ Hợp và người nhà của Hợp phát hiện nên Ch cất giấu cây kìm cộng lực vào bụi cỏ trong vườn phía trước nhà. Đến chiều ngày 31 tháng 3 năm 2024, C, Ch điều khiển xe mô tô đến chợ Ô Môn, T phố Cần Thơ ghé vào tiệm bán đồ sắt nhưng không nhớ biển hiệu mua 02 cây xà beng và 02 cặp bao tay bằng vải, đồng thời C, Ch tiếp tục đi thăm dò cửa hàng BH xA số 27. Quá trình thăm dò C, Ch phát hiện phía sau cửa hàng có đường đi và có đường hẻm đi ra mặt trước cửa hàng nên C, Ch bàn bạc thống nhất vào khuya ngày 31 tháng 3 năm 2024 và rạng sáng ngày 01 tháng 4 năm 2024 sẽ thực hiện hành vi lấy trộm. Đến khoảng 23 giờ, ngày 31 tháng 3 năm 2024 Ch lấy cây kìm cộng lực và bao tay trong vườn nhà Hợp còn C tháo biển số xe 70E1-642.68 hiệu Suzuki Satria cất giấu vào bụi cỏ ở vườn phía trước nhà Hợp rồi điều khiển xe chở Ch ngồi phía sau cầm theo kìm cộng lực đi đến cửa hàng BH xA số 27. Khi đi ngang qua cửa hàng thì C và Ch thấy cửa hàng đã khóa cửa bên ngoài nhưng ngoài đường còn nhiều người đi lại nên sợ bị phát hiện. Đến khoảng hơn 00 giờ, ngày 01 tháng 4 năm 2024 C, Ch quan sát thấy ít người qua lại, C điều khiển xe mô tô chở Ch đi đường phía sau cửa hàng BH xA số 27 và chạy vào hẻm thông ra đường chính mặt tiền đường Quốc lộ 91 và đậu xe mô tô trong đường hẻm. Sau đó C, Ch lấy bao tay mang vào rồi đi bộ lại, Ch đưa cây kìm cộng lực cho C cắt đứt ổ khóa cửa, Ch đi vào bên trong cửa hàng đến vị trí quầy tính tiền lấy két sắt, C đứng bên ngoài nghe tiếng động nên đi vào bên trong tiếp Ch ôm két ra ngoài rồi đưa lên xe mang về phía sau nhà Hợp. Khi về đến vườn nhà Hợp thì C, Ch lấy xà beng đã cất giấu trước đó ra cạy két sắt, lúc này Hợp đi vệ sinh phát hiện nên Hợp hỏi C, Ch “Tụi mày làm cái gì ở đây”, C và Ch nói “Cạy két sắt” Hợp hỏi lại “Tụi mày lấy trộm cái này ở đâu” thì C và Ch nói “Lấy trộm ở dưới Ô Môn”. Do sợ Hợp đi trình báo công an nên C, Ch nói với Hợp “A đừng có la, tí cạy ra có tiền tụi E cho A” thì Hợp không nói gì và đi vào nhà. C, Ch cạy két sắt được một lúc thì mở được và phát hiện bên trong có

nhiều tiền với các mệnh giá khác nhau rồi bỏ tiền vào bọc nylon. Do sợ bị phát hiện và để che giấu hành vi phạm tội của mình nên C, Ch đã cởi bỏ quần áo, nón bảo hiểm và bao tay để vào trong két sắt rồi ném xuống mương trước cửa nhà Hộ, còn 02 cây xà beng để ở cặp mé mương. Riêng đối với bọc tiền do C cất giữ, trong khi cất giữ bọc tiền, Ch không để ý nên C đã lấy 01 cọc với số tiền 50.000.000 đồng cất riêng vào túi. Sau đó C, Ch cùng nhau đếm tiền trong bọc vừa lấy trộm được là 253.569.000 đồng, C, Ch thỏa thuận chia đôi, trong đó Ch được chia số tiền 125.000.000 đồng, C được chia số tiền 128.569.000 đồng cộng với số tiền 50.000.000 đồng cất riêng trước đó là 178.569.000 đồng. Tổng cộng, tài sản trộm được là 303.569.000 đồng.

C và Ch thống nhất mỗi người đưa cho Hộ 5.000.000 đồng. Sau đó C, Ch đi vào nhà thấy vợ và con Hộ đang ngủ, Hộ đang còn thức, C rút bỏ cây kim cộng lực xuống dưới gầm giường và đưa cho Hộ 5.000.000 đồng, Ch đưa cho Hộ 5.000.000 đồng. Sau đó, C gắn lại biển số vào xe mô tô. Đến sáng ngày 01 tháng 4 năm 2024, C lấy ra số tiền 50.000.000 đồng rồi ghi số tài khoản ngân hàng của Quốc A rồi nhờ Trần Thị Kim Ln là vợ của Hộ đi chuyển tiền vào tài khoản. Do thấy số tiền C nhờ đi gửi vào tài khoản ngân hàng nhiều nên chị Ln hỏi C “tiền đâu nhiều vậy” thì C nói “trúng số” nên chị Ln đồng ý giúp C và nhờ con trai tên Nguyễn Quốc DY đi chuyển vào tài khoản ngân hàng Quốc A số tiền 50.000.000 đồng, số tiền còn lại C đi đến các dịch vụ chuyển tiền chuyển vào tài khoản ngân hàng của Quốc A số tiền 50.000.000 đồng. Đến chiều cùng ngày C, Quốc A đi về tỉnh Tây Ninh, C tiếp tục đưa số tiền 40.000.000 đồng cho Quốc A đi nộp vào tài khoản Ngân hàng. Sau khi tài khoản có số tiền 140.000.000 đồng, C nhờ Quốc A chuyển vào tài khoản ngân hàng của Neang Sóc N là vợ của C số tiền 30.000.000 đồng, chuyển vào tài khoản Nguyễn Hồng Pg bạn gái C số tiền 25.000.000 đồng. Đến ngày 06 tháng 4 năm 2024, C nói với Quốc A chuyển tiền mua xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic 150R biển số 70K1-613.47 với số tiền 24.000.000 đồng, số tiền còn lại C tiêu xài cá nhân và nhờ Quốc A nạp tiền chơi game trên mạng hết. Riêng đối với số tiền 125.000.000 đồng của Ch được chia, Ch cho Hộ số tiền 5.000.000 đồng, trả nợ cho Nguyễn Hồng Pg số tiền 45.000.000 đồng, cho Quốc A số tiền 10.000.000 đồng, cho mẹ ruột là bà Phạm Thị E số tiền 30.000.000 đồng, số tiền còn lại 35.000.000 đồng Ch sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết. Đối với số tiền 10.000.000 đồng được C, Ch cho Hộ đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết. Đối với số tiền 10.000.000 đồng được Ch cho thì Quốc A sử dụng vào mục đích cá nhân hết. Bản thân Quốc A không biết số tiền C nhờ nộp vào tài khoản ngân hàng và tiền do Ch cho là do trộm cắp mà có.

Vụ thứ hai: Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tối ngày 31 tháng 3 năm 2024 rạng sáng ngày 01 tháng 4 năm 2024 tại cửa hàng BH xA số 27 thì C, Ch và Quốc A về tỉnh Tây Ninh. Đối với Hộ do công việc làm ăn thua lỗ nên Hộ nảy sinh ý định rủ C đi trộm cắp tài sản, Hộ điện thoại hỏi C “có làm nữa không cho Hộ đi theo làm với” tức là C hiểu có đi lấy trộm nữa không cho Hộ đi theo thì C nói lại với Hộ “muốn làm thì làm”, Hộ hỏi C “làm cái gì” có nghĩa

là lấy trộm cái gì thì C nói với Hộp ở dưới Ô Môn có cửa hàng BH xA nào không, Hộp trả lời “có”. Sau đó, C rủ Ch về Ô Môn tiếp tục lấy trộm kết sắt tại các cửa hàng Bánh hoá xA lấy tiền thì Ch đồng ý, trong lúc Ch, C nói chuyện thì Lê Quốc A nghe được nên Quốc A xin C cùng đi lấy trộm thì C đồng ý. Sau đó Hộp điện thoại cho C nói phát hiện ở Ô Môn có 02 cửa hàng BH xA, C nói với Hộp “đến tôi đi quan sát xE những cửa hàng BH xA trên đêm khuya có khoá cửa ngoài và có bảo vệ trông coi hay không”, sau khi đi quan sát thì Hộp nói cho C biết “hai cửa hàng Bánh hoá xA trên địa bàn quận Ô Môn đêm khuya khoá cửa ngoài, không có bảo vệ trông coi”. Đến ngày 26 tháng 4 năm 2024 C, Quốc A đi về nhà Hộp, sau đó C và Quốc A đến nhà của Ch ở thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang để chơi. Tại đây C kêu Ch đi mua 02 cây xà beng để làm công cụ lấy trộm tài sản như đã bàn bạc trước đó, Ch đi mua rồi cùng với C và Quốc A mang theo 02 cây xà beng quay về nhà Hộp. Do biết được thường vào ngày thứ 7 và chủ nhật tại các cửa hàng BH xA hay để nhiều tiền nên C, Ch, Quốc A thống nhất sẽ lấy trộm tài sản vào tối chủ nhật rạng sáng thứ hai, tức đêm ngày 28 tháng 4 năm 2024 và rạng sáng ngày 29 tháng 4 năm 2024. Để có công cụ cắt phá khoá cửa ngoài, C cùng Hộp điều khiển xe xuống chợ Ô Môn mua 01 cây kìm công lực nhưng mua ở tiệm nào thì không nhớ biển hiệu sau đó mang về vườn phía trước nhà Hộp cất giấu cùng với 02 cây xà beng mà Ch mua và cất giấu trước đó. Đến khoảng 21 giờ, ngày 28 tháng 4 năm 2024 C, Ch, Quốc A và Hộp thống nhất đi đến cửa hàng BH xA số 57, địa chỉ Quốc lộ 91, khu vực Bình Hoà A, phường Phước Thới, quận Ô Môn, T phố Cần Thơ, Ch đi ra chỗ cất giấu xà beng, kìm công lực lấy và bỏ vào bao, Quốc A điều khiển xe mô tô Honda Sonic biển số 70K1-613.47 chở C, còn Ch điều khiển mô tô Suzuki Satria, biển số 70E1-642.68 chở Hộp ngồi phía sau ôm bao đựng 01 cây kìm công lực, 02 cây xà beng chạy theo tuyến Quốc lộ 91 về hướng trung tâm T phố Cần Thơ, do ngoài đường còn nhiều người đi lại, phải chờ đến đêm khuya mới lấy trộm được tài sản nên C kêu Ch, Hộp đi kiểm chỗ cất giấu bao đựng 01 cây kìm công lực, 02 cây xà beng nhằm mục đích không cho người khác phát hiện và khi lấy trộm được kết sắt sẽ mang về địa điểm cất giấu trên để cạy phá kết sắt lấy tiền ngay. Đến gần đoạn đường gần Trạm thu phí T1 thuộc quận Ô Môn, T phố Cần Thơ thì Ch, Hộp mang bao công cụ nêu trên vào miếng đất trống cất giấu ở bụi cỏ. Sau đó Ch, Hộp đi theo C vào huyện Phong Điền, T phố Cần Thơ chơi, trên đường đi thì Hộp chỉ cho Ch, C, Quốc A biết cửa hàng BH xA tối nay sẽ lấy trộm. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày C, Ch, Quốc A và Hộp điều khiển xe quay về quận Ô Môn. Khi đi ngang cửa hàng BH xA số 57 thấy cửa hàng đã đóng cửa nhưng vẫn còn sớm nên tiếp tục chạy xe vòng qua để quan sát thì xe mô tô của Ch, C bị thùng bánh nên C xuống đi bộ, Ch chạy xe về trung tâm quận Ô Môn, T phố Cần Thơ để tìm chỗ vá xe, C nói với Ch trên đường đi có gặp Hộp, Quốc A thì kêu Hộp, Quốc A vào chỗ cất giấu kìm công lực, xà beng để lấy cây kìm công lực đi lấy trộm tài sản. Sau khi vá bánh xe xong, Ch điều khiển xe đi lại rước C còn Quốc A và Hộp sau khi lấy cây kìm công lực cũng chạy theo xe của C, Ch. Đến đường Nguyễn Văn Linh chỗ vắng người C tháo biển số xe Honda Sonic ra bỏ vào bọc nylon nhằm mục đích tránh sự phát hiện

và quay lại cửa hàng BH xA số 57 để lấy trộm tài sản. Trên đường quay lại Hộp đưa cho C cây kìm cộng lực để làm công cụ cắt phá ổ khoá cửa, Hộp, Quốc A đứng ở bên ngoài Ch giới còn C, Ch trực tiếp vào lấy trộm, C sử dụng kìm cộng lực cắt phá ổ khoá cửa ngoài C đi vào bên trong lấy trộm kết sắt ôm ra ngoài để lên xe Ch chở cùng kết sắt và cây kìm cộng lực về chỗ cất giấu xà beng gần bãi đất trống gần trạm thu phí để cạy phá kết sắt lấy tiền bên trong, Quốc A, Hộp đi theo. Khi lại vị trí cất giấu xà beng trước đó, C, Ch, Quốc A và Hộp cùng nhau cạy phá cửa kết sắt lấy tiền bên trong bỏ vào bọc nilon rồi đưa Quốc A giữ, còn kết sắt ném vào bụi cỏ. Sau đó, Hộp ôm bao chứa kìm cộng lực và xà beng đi về. Tài sản trộm được trong vụ này là 62.056.000 đồng.

Vụ thứ ba: Sau khi thực hiện hành vi lấy trộm tại cửa hàng BH xA số 57 tại đường Tôn Đức Tg, khu vực Bình Hoà A, phường Phước Thới, quận Ô Môn, T phố Cần Thơ, trên đường đi về nhà Hộp thì C và Ch tiếp tục phát hiện cửa hàng BH xA số 55 địa chỉ tại đường Trần Hưng Đạo, thuộc khu vực 13, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, T phố Cần Thơ nên Ch, C, Quốc A, Hộp tiếp tục rủ nhau lấy trộm kết sắt tại cửa hàng trên. Hộp lấy cây kìm cộng lực đưa cho C còn Ch chở C quay lại cửa hàng BH xA để lấy trộm tài sản còn Quốc A và Hộp chạy lên cầu Huyện Đội thuộc phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn đứng Ch giới. Khi đến C sử dụng kìm cộng lực cắt phá ổ khoá ngoài, cắt xong C đi vào bên trong lấy kết sắt rồi ôm ra ngoài, Ch chở C ngồi phía sau ôm kết sắt và cây kìm cộng lực về nhà Hộp, Quốc A chở Hộp cùng đi về. Đến nhà Hộp do C bị đau tay nên Ch, Quốc A, Hộp cùng nhau cạy phá cửa kết sắt để lấy tiền bên trong. Sau khi cạy phá kết sắt xong Ch, Quốc A, Hộp đếm được 19.204.000 đồng, bỏ vào trong bọc nilon cùng với số tiền trộm được tại vụ thứ 2, được số tiền trên 81.260.000 đồng và thống nhất chia đều làm 4, trong đó Ch lấy số tiền 15.000.000 đồng, Quốc A lấy số tiền 21.000.000 đồng, Hộp lấy số tiền 21.000.000 đồng, số tiền còn lại 24.260.000 đồng đưa cho C. Đến sáng ngày 29 tháng 4 năm 2024, C cho Ln vợ Hộp số tiền 2.000.000 đồng để đi chợ mua đồ ăn sau đó thì bị lực lượng công an tiến hành khám xét người và nơi ở. Đối với số tiền 21.000.000 đồng của Hộp được chia Hộp đã mang đi trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo1806, màu xA, đen, số Imel: 869129035564134 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C20, màu xA, đen, số Imel: 356748976157226 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VivoV2026, màu đen, số Imel: 864415056449494 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung, màu hồng, số Imel: 353793100656019 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xA, đen, số Imel: 862251053565632 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, hồng số imeil 353013095772485 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, số Imel: 353279111962869 đã qua sử dụng; 02 thA kim loại dạng xà beng (01 đầu dẹp, 01 đầu chia làm 02) loại phi 20 sắt ô môi, dài 86cm đã qua sử dụng; 01 cây kìm cộng lực loại 02 lưỡi cắt, chiều dài 61.5cm có cán tay cầm bằng nhựa màu đỏ, đen đã qua sử dụng; 01 tua vít bằng kim loại có cán bằng nhựa màu vàng đỏ dài 24cm đã qua sử dụng; 01 đôi giày vải

thể thao, hiệu BINHMINH, màu trắng, sọc xA đã qua sử dụng; 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng xám, không có chìa khóa, dài 3.5cm đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu xám đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu xA đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng; 01 nón lưỡi trai bằng vải mặt trước có dòng chữ HUGO đã qua sử dụng; 01 túi đeo ngang màu đen, có dây đeo màu đen dài 25x15x5cm đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 70K1-613.47, màu đen, số máy: KB11E1261488, số khung: MH1KB1112LK252092 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số 70F1- 642.68, màu đen, số máy: CGA1-ID240765, số khung: MH8DL11AZNJ240746 đã qua sử dụng; tiền Việt Nam số tiền: 33.282.000 đồng; 01 kết sắt có kích thước 35x38x30cm; 01 kết sắt có kích thước 35x38x40cm; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu hồng; 01 áo thun màu xA lá cây tay dài, 01 áo khoác màu đen; 02 cặp bao tay bằng vải; 01 cuốn sổ tay màu đỏ; 01 kết sắt có kích thước 35x38x40cm; 01 biên bản bàn giao hồ sơ số 1509NS-BHX ngày 10 tháng 4 năm 2024; 01 phiếu bảo hành kết sắt; 01 tờ giấy có chữ BẢNG KÊ NỘP TIỀN; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 046430 tên Đào Vạn Tg, sinh năm 2000, địa chỉ tổ 8, ấp 3, Suối Ngô, Tân Châu, Tây Ninh mang biển số 70K1-613.47; tiền Việt Nam 4.000.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm màu vàng đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 15.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, màu xA, số imei: 862788062940165 đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 2.980.000 đồng; 01 cây kim cộng lực loại 02 lưỡi cắt, chiều dài 61,5 cm có cán tay cầm bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 31.000.000 đồng; 01 giấy ủy quyền số 121 ngày 18 tháng 7 năm 2023 giữa Công ty cổ phần Thương mại bách hóa xA với ông Nguyễn Hồng Kh (bản phô tô); 01 giấy chứng nhận đăng ký doA nghiệp công ty cổ phần mã số doA nghiệp 0310471746 (bản phô tô); 03 giấy chứng nhận địa điểm kinh doA cửa hàng số 25, 55, 57 (bản phô tô); 01 hóa đơn giá trị gia tăng số 0009618 (bản phô tô); hóa đơn bán lẻ tại cửa hàng số 27 ngày 30 và ngày 31 tháng 3 năm 2024, phiếu nộp tiền (bản phô tô); hóa đơn bán lẻ tại cửa hàng số 55 ngày 28 tháng 4 năm 2024, phiếu nộp tiền (bản phô tô); hóa đơn bán lẻ tại cửa hàng số 57 ngày 28 tháng 4 năm 2024, phiếu nộp tiền (bản phô tô); 02 ổ khóa kim loại có phần thân màu đỏ, số màu đen trắng ở giữa khoen ổ khóa bằng kim loại màu trắng bị cắt đứt; 01 cây móc kim loại màu xám đã qua sử dụng (BL23-24; BL209-210).

Tại kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ô Môn kết luận:

- 01 chiếc kết sắt Hòa Phát KS50D (chiều ngang 35cm, chiều cao 40cm, chiều rộng 48cm) mua mới 100% vào ngày 02 tháng 11 năm 2020 quá trình sử dụng không bị hư hỏng, sửa chữa có giá trị 1.331.000 đồng.

- 01 chiếc kết sắt Hòa Phát KS50D (chiều ngang 35, chiều cao 40cm, chiều rộng 48cm) mua mới 100% vào ngày 02 tháng 11 năm 2020 quá trình sử dụng không bị hư hỏng, sửa chữa có giá trị 1.331.000 đồng.

- 01 chiếc két sắt Hòa Phát KS50D (chiều ngang 35cm, chiều cao 40cm, chiều rộng 48cm) mua mới 100% vào ngày 02 tháng 11 năm 2020 quá trình sử dụng không bị hư hỏng, sửa chữa có giá trị 1.331.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 3.993.000 đồng.

Đối với Trần Thị Kim Ln, Nguyễn Quốc DY, Nguyễn Hồng Pg, Neang Sóc N và Phạm Thị E không biết tài sản do C, Quốc A, Ch và Hộp trộm cắp mà có nên không xE xét xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Hộp thực hiện hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và Trộm cắp tài sản nhưng trong quá trình giải quyết vụ án Hộp bị bệnh tử vong nên Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn quyết định đình chỉ vụ án Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Hộp.

Về trách nhiệm dân sự đại diện ủy quyền cửa hàng Bách hóa xA yêu cầu Lưu Xuân C, Nguyễn Văn Ch, Lê Quốc A và Nguyễn Văn Hộp bồi thường số tiền 388.822.000. Quá trình điều tra các bị can đã tự nguyện giao nộp và khắc phục được số tiền 86.262.000 đồng.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm về hoà nhập với cộng đồng. Đại diện bị hại yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường cho công ty CPTM BH XA số tiền 302.560.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKSOM ngày 11 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Lưu Xuân C và Nguyễn Văn Ch về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự, truy tố Lê Quốc A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo tội dA và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời, phân tích những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Bộ luật hình sự. Tuyên xử bị cáo Lưu Xuân C với mức án từ 09 năm đến 10 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Bộ luật hình sự. Tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn Ch với mức án từ 09 năm đến 10 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Bộ luật hình sự. Tuyên xử bị cáo Lê Quốc A với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lưu Xuân C, Nguyễn Văn Ch và Lê Quốc A liên đới bồi thường cho Cửa hàng Bách Hóa xA số 302.560.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xA, đen, số Imel: 862251053565632 đã qua sử dụng tạm giữ của Nguyễn Văn Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, hồng số imeil 353013095772485, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 70K1- 613.47, màu đen, số máy: KB11E1251488, số khung: MH1KB1112LK252092 đã qua sử dụng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 046430 tên Đào Vạn Tg, sinh năm 2000, địa chỉ tổ 8, ấp 3, Suối Ngô, Tân Châu, Tây Ninh mang biển số 70K1-613.47 đã qua sử dụng tạm giữ của Lưu Xuân C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, số Imel: 35327911196286901 và điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, màu xA, số imei: 862788062940165 đã qua sử dụng tạm giữ của Lê Quốc A là vật chứng có liên quan đến vụ án.

Trả lại cho Nguyễn Hồng Pg: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số 70F1-642.68, màu đen, số máy: CGA1-ID240765, số khung: MH8DL11AZNJ240746 đã qua sử dụng vì không có liên quan đến vụ án.

Tịch thu lưu hồ sơ: 01 cuốn sổ tay màu đỏ; 01 giấy ủy quyền số 121 ngày 18 tháng 7 năm 2023 giữa Công ty cổ phần Thương mại bách hóa xA với ông Nguyễn Hồng Kh (bản phô tô); 01 giấy chứng nhận đăng ký doA nghiệp công ty cổ phần mã số doA nghiệp 0310471746 (bản phô tô); 03 giấy chứng nhận địa điểm kinh doA cửa hàng số 25, 55, 57 (bản phô tô); 01 hóa đơn giá trị gia tăng số 0009618 (bản phô tô); hóa đơn bán lẻ tại cửa hàng số 27 ngày 30 và ngày 31 tháng 3 năm 2024, phiếu nộp tiền (bản phô tô); hóa đơn bán lẻ tại cửa hàng số 55 ngày 28 tháng 4 năm 2024, phiếu nộp tiền (bản phô tô); hóa đơn bán lẻ tại cửa hàng số 57 ngày 28 tháng 4 năm 2024, phiếu nộp tiền (bản phô tô).

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kim cộng lực loại 02 lưỡi cắt, chiều dài 61,5 cm có cán tay cầm bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng; 02 ổ khóa kim loại có phần thân màu đỏ, số màu đen trắng ở giữa khoen ổ khóa bằng kim loại màu trắng bị cắt đứt đã qua sử dụng; 01 cây móc kim loại màu xám đã qua sử dụng; 01 ba lô màu xám đã qua sử dụng; 02 nón kết bằng vải màu đen đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu vàng đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu xám đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu xA đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng; 01 nón lưỡi trai bằng vải mặt trước có dòng chữ HUGO đã qua sử dụng; 01 túi đeo ngang màu đen, có dây đeo màu đen dài 25x15x5cm đã qua sử dụng; 01 áo thun màu xA lá cây tay dài đã qua sử dụng, 01 áo khoác màu đen đã qua sử dụng; 02 cặp bao tay bằng vải đã qua sử dụng; 01 kết sắt có kích thước 35x38x40cm bị cạy phá đã qua sử dụng; 02 thA kim loại dạng xà beng (01 đầu dẹp, 01 đầu chia làm 02) loại phi 20 sắt ô môi, dài 86cm đã qua sử dụng; 01 cây kim cộng lực loại 02 lưỡi cắt, chiều dài 61.5cm có cán tay cầm bằng nhựa màu đỏ, đen đã qua sử dụng; 01 tua vít bằng kim loại có cán bằng nhựa màu vàng đỏ dài 24cm đã qua sử dụng; 01 đôi giày vải thể thao, hiệu BINHMINH, màu trắng, sọc xA đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu hồng đã qua sử dụng; 01 kết sắt có kích thước 35x38x30cm bị cạy phá đã qua sử dụng; 01 kết sắt có kích thước 35x38x40cm bị cạy phá đã qua sử dụng; 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng xám, không có chìa khóa, dài 3.5cm đã qua sử dụng là vật chứng có liên quan đến vụ án và của bị hại nhưng không có yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng hình sự*: Các quyết định tố tụng của Cơ quan Ch sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về căn cứ buộc tội*: Tại phiên Tòa hôm nay lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại và vật chứng thu giữ được.

Đối với bị cáo Lưu Xuân C và Nguyễn Văn Ch vào ngày 30 tháng 3 năm 2024 C cùng với Ch thống nhất đến cửa hàng BH xA số 27, địa chỉ số 1094-1096-1098, Quốc lộ 91, khu vực 4, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, T phố Cần Thơ để lấy trộm. Đến khoảng hơn 00 giờ, ngày 01 tháng 4 năm 2024 C, Ch quan sát thấy ít người qua lại, C điều khiển xe mô tô chở Ch đi đường phía sau cửa hàng BH xA số 27 và chạy vào hẻm thông ra đường chính mặt tiền đường Quốc lộ 91 và đậu xe mô tô trong đường hẻm. Sau đó C, Ch lấy bao tay mang vào rồi đi bộ lại, Ch đưa cây kim cộng lực cho C cắt đứt ổ khoá cửa, Ch đi vào bên trong cửa hàng đến vị trí quầy tính tiền lấy kết sắt, C đi vào bên trong BH xA tiếp Ch ôm kết ra ngoài rồi đưa lên xe mang về phía sau nhà Hốp. Khi về đến vườn nhà Hốp thì C, Ch lấy xà beng đã cất giấu trước đó ra cạy kết sắt, bên trong kết sắt có 303.569.000 đồng, Ch được chia 125.000.000 đồng, C được chia 128.569.000 đồng và C cất giấu riêng 50.000.000 đồng. Như vậy, trong vụ án này C đã chiếm giữ 178.569.000 đồng.

Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày C, Ch, Quốc A và Hốp điều khiển khi đi ngang cửa hàng BH xA số 57 để lấy trộm tài sản. Hốp đưa cho C cây kim cộng lực để làm công cụ cắt phá ổ khoá cửa, Hốp, Quốc A đứng ở bên ngoài Ch giới còn C, Ch trực tiếp vào lấy trộm, C sử dụng kim cộng lực cắt phá ổ khoá cửa ngoài C đi vào bên trong lấy trộm kết sắt ôm ra ngoài để lên xe Ch chở cùng kết sắt đến bãi đất trống gần trạm thu phí để cạy phá kết sắt lấy tiền bên trong. Tài sản trộm được trong vụ này là 62.056.000 đồng.

Sau khi thực hiện hành vi lấy trộm tại cửa hàng BH xA số 57 trên đường đi về nhà Hốp thì C và Ch tiếp tục phát hiện cửa hàng BH xA số 55 địa chỉ tại đường Trần Hưng Đạo, thuộc khu vực 13, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, T phố Cần Thơ nên Ch, C, Quốc A, Hốp tiếp tục rủ nhau lấy trộm kết sắt tại cửa hàng trên. Hốp lấy cây kim cộng lực đưa cho C còn Ch chở C quay lại cửa hàng BH xA để lấy trộm tài sản còn Quốc A và Hốp chạy lên cầu Huyện Đội thuộc phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn đứng Ch giới. Khi đến C sử dụng kim cộng lực cắt phá ổ khoá ngoài, cắt xong C đi vào bên trong lấy kết sắt rồi ôm ra ngoài, Ch chở C ngồi phía sau ôm kết sắt về nhà Hốp, Quốc A chở Hốp cùng đi về. Đến nhà Hốp do C bị đau tay nên Ch, Quốc A, Hốp cùng nhau cạy phá cửa kết sắt để lấy tiền bên trong. Trong vụ án này các bị cáo trộm được 19.204.000 đồng, bỏ vào trong bọc nilon cùng với số tiền trộm được tại vụ thứ 2. Tổng số tiền của 02 vụ này các bị cáo trộm được là 81.260.000 đồng và thống nhất chia làm 4, trong đó Ch lấy số tiền 15.000.000 đồng, Quốc A lấy số tiền 21.000.000 đồng, Hốp lấy số tiền 21.000.000 đồng, số tiền còn lại 24.260.000 đồng đưa cho C. Đến sáng ngày 29 tháng 4 năm 2024 thì bị lực lượng công an tiến hành khám xét người và nơi ở.

Tại kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ô Môn kết luận:

- 01 chiếc kết sắt Hòa Phát KS50D (chiều ngang 35cm, chiều cao 40cm, chiều rộng 48cm) mua mới 100% vào ngày 02 tháng 11 năm 2020 quá trình sử dụng không bị hư hỏng, sửa chữa có giá trị 1.331.000 đồng.

- 01 chiếc kết sắt Hòa Phát KS50D (chiều ngang 35, chiều cao 40cm, chiều rộng 48cm) mua mới 100% vào ngày 02 tháng 11 năm 2020 quá trình sử dụng không bị hư hỏng, sửa chữa có giá trị 1.331.000 đồng.

- 01 chiếc kết sắt Hòa Phát KS50D (chiều ngang 35cm, chiều cao 40cm, chiều rộng 48cm) mua mới 100% vào ngày 02 tháng 11 năm 2020 quá trình sử dụng không bị hư hỏng, sửa chữa có giá trị 1.331.000 đồng.

Tổng giá trị của 03 kết sắt là: 3.993.000 đồng.

[3] *Về tính chất hành vi phạm tội:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đối với tài sản của người khác đều phải bị xử lý nghiêm minh. Động cơ phạm tội của các bị cáo là tham lam, mong muốn chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, đây là lỗi cố ý trong ý thức phạm tội. Hành vi trên của các bị cáo làm ảnh hưởng an ninh trật tự an toàn trong xã hội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố các bị cáo về tội dA, điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về năng lực chịu trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bản thân gây ra. Các bị cáo biết hành vi xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, điều đó thể hiện sự liều lĩnh, xE thường pháp luật của các bị cáo. Vì vậy, việc điều tra truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, nhằm mục đích giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

[5.1] *Tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5.2] *Tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay các bị cáo T khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải và đã khắc phục một phần hậu quả cho phía bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử có xE xét đến tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Để có tác dụng cải tạo giáo dục, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội thiết nghĩ cần phải xử lý nghiêm minh. Có như vậy mới giúp các bị cáo tâm đắc sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật. Trong vụ án này giữa bị cáo C, Ch, Quốc A phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo C là người cầm đầu, chủ mưu. Như vậy, áp dụng mức hình phạt cho bị cáo C cao hơn các bị cáo khác là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên toà các bị cáo thống nhất liên đới bồi thường cho Công ty CP thương mại BH XA số tiền 302.560.000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Như Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lưu Xuân C**, **Nguyễn Văn Ch** và **Lê Quốc A** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1/ **Áp dụng**: Điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lưu Xuân C** 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 29 tháng 4 năm 2024.

2/ **Áp dụng**: Điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn Ch** 09 (chín) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 29 tháng 4 năm 2024.

3/ **Áp dụng**: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lê Quốc A** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 29 tháng 4 năm 2024.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Lưu Xuân C, Nguyễn Văn Ch và Lê Quốc A liên đới bồi thường cho Công ty CP thương mại Bách Hóa XA số 302.560.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xA, đen, số Imel: 862251053565632 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, hồng số imeil 353013095772485 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 70K1- 613.47, màu đen, số máy: KB11E1251488, số khung: MH1KB1112LK252092 đã qua sử dụng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 046430 tên Đào Vạn Tg, sinh năm 2000, địa chỉ tổ 8, ấp 3, Suối Ngô, Tân Châu, Tây Ninh mang biển số 70K1-613.47 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, số Imel: 35327911196286901 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11, màu xA, số imei: 862788062940165 đã qua sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Hồng Pg: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển số 70F1-642.68, màu đen, số máy: CGA1-ID240765, số khung: MH8DL11AZNJ240746 đã qua sử dụng.

Tịch thu lưu hồ sơ: 01 cuốn sổ tay màu đỏ; 01 giấy ủy quyền số 121 ngày 18 tháng 7 năm 2023 giữa Công ty cổ phần Thương mại bách hóa xA với ông Nguyễn Hồng Kh (bản phô tô); 01 giấy chứng nhận đăng ký doA nghiệp công ty cổ phần mã số doA nghiệp 0310471746 (bản phô tô); 03 giấy chứng nhận địa điểm kinh doA cửa hàng số 25, 55, 57 (bản phô tô); 01 hóa đơn giá trị gia tăng số 0009618 (bản phô tô); hóa đơn bán lẻ tại cửa hàng số 27 ngày 30 và ngày 31 tháng 3 năm 2024, phiếu nộp tiền (bản phô tô); hóa đơn bán lẻ tại cửa hàng số 55 ngày 28 tháng 4 năm 2024, phiếu nộp tiền (bản phô tô); hóa đơn bán lẻ tại cửa hàng số 57 ngày 28 tháng 4 năm 2024, phiếu nộp tiền (bản phô tô).

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kim cộng lực loại 02 lưỡi cắt, chiều dài 61,5 cm có cán tay cầm bằng nhựa màu đỏ, đen đã qua sử dụng; 02 ổ khóa kim loại có phần thân màu đỏ, số màu đen trắng ở giữa khoen ổ khóa bằng kim loại màu trắng bị cắt đứt đã qua sử dụng; 01 cây móc kim loại màu xám đã qua sử dụng; 01 ba lô màu xám đã qua sử dụng; 02 nón kết bằng vải màu đen đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu vàng đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu xám đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu xA đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng; 01 nón lưỡi trai bằng vải mặt trước có dòng chữ HUGO đã qua sử dụng; 01 túi đeo ngang màu đen, có dây đeo màu đen dài 25x15x5cm đã qua sử dụng; 01 áo thun màu xA lá cây tay dài đã qua sử dụng, 01 áo khoác màu đen đã qua sử dụng; 02 cặp bao tay bằng vải đã qua sử dụng; 01 kết sắt có kích thước 35x38x40cm bị cạy phá đã qua sử dụng; 02 thA kim loại dạng xà beng (01 đầu dẹp, 01 đầu chia làm 02) loại phi 20 sắt ô môi, dài 86cm đã qua sử dụng; 01 cây kim cộng lực loại 02 lưỡi cắt, chiều dài 61.5cm có cán tay cầm bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng; 01 tua vít bằng kim loại có cán bằng nhựa màu vàng đỏ dài 24cm đã qua sử dụng; 01 đôi giày vải thể thao, hiệu BINHMINH, màu trắng, sọc xA đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu hồng đã qua sử dụng; 01 kết sắt có kích thước 35x38x30cm bị cạy phá đã qua sử dụng; 01 kết sắt có kích thước 35x38x40cm bị cạy phá đã qua sử dụng; 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng xám, không có chìa khóa, dài 3.5cm đã qua sử dụng là vật chứng có liên quan đến vụ án và của bị hại nhưng không có yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Lưu Xuân C, Nguyễn Văn Ch và Lê Quốc A mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và mỗi bị cáo phải nộp 5.042.600 đồng (*Năm triệu không trăm bốn mươi hai nghìn sáu trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Công an Q. Ô Môn;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phường Văn Chính